BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỌI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1089/QĐ-ĐHTL

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2023

QUYÉT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thi Olympic các môn học của Trường Đại học Thủy lợi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THUỶ LỢI

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thuỷ lợi ban hành theo Nghị quyết số 19/NQ-HĐT4 ngày 04/01/2022 của Hội đồng Trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư 10/2016 TT-BGDĐT ngày 05/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-ĐHTL ngày 18/8/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng, liên thông cao đẳng lên đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 1226/QĐ-ĐHTL ngày 13/9/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thủy lợi ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thủy lơi:

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên.

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này bản Quy định về thi Olympic các môn học của trường Đại học Thủy lợi.
- **Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế quyết định số 850/QĐ-ĐHTL ngày 02/5/2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủy lợi.
- Điều 3. Các ông (bà) Trưởng Phòng Chính trị & Công tác sinh viên, Đào tạo, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng, Tài chính Kế toán, các Khoa, Bộ môn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Luu VT, CT&CTSV (ĐG.20b).

KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC CỦA TRƯỜNG ĐAI HOC THỦY LƠI

(Kèm theo Quyết định số 1089/QĐ-ĐHTL ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thuỷ lợi)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Thi Olympic các môn học trong sinh viên nhằm động viên, khuyến khích người học phát huy năng lực sáng tạo trong giải quyết những vấn đề thực tiễn có liên quan đến môn học; góp phần thúc đẩy việc cải tiến, nâng cao chất lượng học tập;
- Thi Olympic các môn học trong sinh viên nhằm phát hiện, tuyển chọn và bồi dưỡng người học có năng khiếu về môn học để thực hiện mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho đất nước.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1. Quy định này quy định về thi Olympic các môn học cấp Trường và cấp Quốc gia: tổ chức thi, điều kiện dự thi, nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên dự thi; nhiệm vụ và quyền lợi của giảng viên giảng dạy thi Olympic.
- 2. Quy định này áp dụng đối với cán bộ, giảng viên và sinh viên đang học đại học tại Trường Đại học Thủy lợi.

Chương II QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC CẤP TRƯỜNG

Điều 3. Các môn học tổ chức thi Olympic cấp Trường

Tất cả các môn học trong trường đều có thể tổ chức thi Olympic cấp trường (theo đề xuất của Bộ môn và được Ban Giám hiệu phê duyệt) và tổ chức trước khi thi Olympic cấp Quốc gia (nếu có).

Điều 4. Điều kiện sinh viên tham gia thi Olympic môn học cấp trường

- Sinh viên có ý thức tốt trong học tập và rèn luyện, không vi phạm kỷ luật trong kỳ đăng ký dự thi Olympic môn học;
 - Có nguyện vọng dự thi và đăng ký dự thi theo kế hoạch của Nhà trường.

Điều 5. Tổ chức thi Olympic môn học cấp trường

- Vào đầu năm học, Nhà trường thông báo các môn học sẽ tổ chức thi, thời gian và hình thức thi.
- Các Bộ môn có tổ chức thi phối hợp với Phòng Chính trị và Công tác sinh viên tiến hành cho sinh viên đăng ký thi và tuyển chọn danh sách sinh viên đăng ký dự thi đảm bảo điều kiện để đạt kết quả tốt.

- Các Bộ môn tiến hành ra đề thi, tổ chức thi và chấm thi cho sinh viên như quy định về thi kết thúc học phần môn học. Đề thi phải đảm bảo đánh giá được chất lượng sinh viên ở trình độ kiến thức chuyên sâu, thể hiện được tư duy và năng lực sáng tạo của sinh viên.
- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên phối hợp với các Bộ môn lên điểm, đề xuất giải cho sinh viên và trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

Điều 6. Cách tính điểm và phân loại giải thưởng

1. Cách tính điểm: Điểm thi Olympic môn học chấm theo thang điểm 10 và được làm tròn đến một chữ số thập phân.

2. Phân loại giải thưởng:

- Tổng số giải của mỗi môn không vượt quá 40% tổng số sinh viên dự thi.
- Cơ cấu giải thưởng đảm bảo hợp lý và được xác định như sau:
- + Giải Nhất: sinh viên có điểm thi cao nhất thuộc top 5%;
- + Giải Nhì: sinh viên có điểm thi thuộc top 10% tiếp theo;
- + Giải Ba: sinh viên có điểm thi thuộc top 15% tiếp theo;
- + Giải Khuyến khích: sinh viên có điểm thi thuộc top 10% tiếp theo, trong đó điểm bài thi phải đạt ít nhất từ 6.0 điểm trở lên.

Trong những trường họp đặc biệt, phòng Chính trị và Công tác sinh viên cùng Bộ môn trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

Điều 7. Quyền lợi của sinh viên tham gia thi Olympic môn học cấp Trường

- Được tặng Giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng;
- Được cộng điểm rèn luyện theo quy định;
- Được điều chỉnh điểm quá trình 01 môn học tương ứng với môn thi Olympic tương ứng tại phụ lục 1 (đối với các môn Khoa học Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, Tiếng Anh, Tin học văn phòng) hoặc tương ứng tại phụ lục 2 (đối với các môn thi khác) như sau:
 - + Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm quá trình;
 - + Giải Nhì và giải Ba: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm quá trình;
 - + Giải Khuyến khích: được 9.0 (chín) điểm quá trình.
- Riêng đối với sinh viên dự thi Olympic các môn Khoa học Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (vòng thi sân khấu hóa) và môn Tiếng Anh (vòng chung kết) được lựa chọn điều chỉnh điểm môn học tương ứng tại phụ lục 1 như sau:
 - + Điểm quá trình và điểm thi giữa kỳ (nếu có): được 10.0 (mười) điểm
 - + Điểm thi kết thúc học phần được công nhận như sau:

Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm;

Giải Nhì: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm;

Giải Ba: được 9.0 (chín) điểm;

Giải Khuyến khích: được 8.5 (tám phẩy năm) điểm.

Chương III QUY ĐỊNH VỀ THI OLYMPIC CÁC MÔN HỌC CẤP QUỐC GIA

Điều 8. Điều kiện sinh viên được tham gia thi Olympic môn học cấp Quốc gia

- Tham gia học tập đầy đủ và đạt yêu cầu theo quy định chương trình bồi dưỡng của môn học dự thi do Bộ môn phụ trách;
- Được Bộ môn tuyển chọn, đề cử tham gia thi Olympic cấp Quốc gia và được Ban Giám hiệu phê duyệt.

Điều 9. Trách nhiệm và quyền lợi của sinh viên khi thi Olympic môn học cấp Quốc gia

1. Trách nhiệm của sinh viên

- Tuân thủ nghiêm túc các quy định của Trường và của giáo viên phụ trách đội thi;
- Có mặt tại địa điểm thi đúng ngày, giờ quy định;
- Phải thực hiện nghiêm túc các quy định của Ban Tổ chức cuộc thi.

2. Quyền lợi của sinh viên

Sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic cấp Quốc gia được:

- Tặng Giấy khen và phần thưởng của Hiệu trưởng;
- Cộng điểm rèn luyện theo quy định;
- Được điều chỉnh điểm môn học theo quy định tại Điều 10 của Quy định này.

Điều 10. Quy định về điều chỉnh điểm môn học cho sinh viên

1. Quy định về điều chỉnh điểm môn học

1.1. Sinh viên được chọn vào đội tuyển đi dự thi Olympic cấp Quốc gia

a/Đối với sinh viên đã và đang học 1 trong các môn học tương ứng với môn dự thi Olympic:

- * Sinh viên được lựa chọn điều chỉnh điểm các môn học tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia (theo phụ lục 2) như sau:
 - Điểm quá trình và điểm thi giữa kỳ (nếu có): được 10.0 (mười) điểm
 - Điểm thi kết thúc học phần được công nhận như sau:
 - + Giải Nhất: được 10.0 (mười) điểm;
 - + Giải Nhì: được 9.5 (chín phẩy năm) điểm;
 - + Giải Ba: được 9.0 (chín) điểm;
 - + Giải Khuyến khích: được 8.5 (tám phẩy năm) điểm;
- + Được chọn vào đội tuyển và có tham dự kỳ thi Olympic cấp Quốc gia nhưng không đạt giải: được 8.0 (tám) điểm.

b/ Đối với sinh viên chưa học môn học tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia: Sinh viên được bảo lưu quyền điều chỉnh điểm môn học. Sau khi sinh viên học các môn tương ứng với môn dự thi Olympic cấp Quốc gia (theo phụ lục 2), sẽ được điều chỉnh điểm theo khoản a, mục 1.1 của Điều này.

1.2. Sinh viên có thành tích tốt trong quá trình ôn luyện nhưng không được chọn vào đội tuyển dự thi Olympic cấp Quốc gia

Sinh viên có thành tích tốt trong quá trình ôn luyện cùng đội tuyển (có đề nghị của giáo viên hướng dẫn và được Trưởng Bộ môn đồng ý) nhưng không được chọn vào đội tuyển dự thi Olympic cấp Quốc gia sẽ được 10.0 (mười) điểm quá trình và được 7.5 (bảy phảy năm) điểm thi kết thúc học phần môn học của một trong những học phần tương ứng với môn thi cấp Quốc gia tại phụ lục 2.

2. Quy định về sử dụng điểm được điều chỉnh

- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh tại học kỳ mà sinh viên thi Olympic môn học và đăng ký học lần đầu môn học đó: điểm điều chỉnh được sử dụng để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện.
- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh nhưng đã học tại các học kỳ trước khi thi Olympic môn học: điểm điều chỉnh không được điều chỉnh để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện ở các kỳ trước.
- Đối với những môn học mà sinh viên đề nghị điều chỉnh tại học kỳ sau khi sinh viên thi Olympic môn học và đăng ký học lần đầu: điểm điều chỉnh được sử dụng để xét tính học bổng, khen thưởng và đánh giá rèn luyện tại học kỳ.

3. Quy trình thực hiện việc điều chỉnh điểm môn học

- Sinh viên làm đơn đề nghị điều chỉnh điểm môn học (phụ lục 3) ngay sau khi có kết quả thi 10 ngày và nộp Bộ môn phụ trách môn thi Olympic. Riêng đối với sinh viên thuộc đối tượng tại điểm b khoản 1.1 mục 1 Điều này: sinh viên nộp đơn đề nghị điều chỉnh điểm môn học chậm nhất 10 ngày sau khi kết thúc môn học tương ứng với môn thi Olympic;
- Bộ môn tổng hợp đơn của sinh viên và có ý kiến xác nhận, nộp báo cáo Nhà trường (qua phòng Chính trị và Công tác sinh viên) sau 10 ngày (kể từ khi sinh viên nộp đơn);
- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên kiểm tra, tổng hợp và trình Ban Giám hiệu danh sách sinh viên đề nghị điều chỉnh điểm môn học trong vòng 10 ngày (kể từ khi nhận kết quả tổng hợp từ Bô môn);
- Sau khi có Quyết định điều chỉnh điểm môn học cho sinh viên đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, phòng Chính trị và Công tác sinh viên thông báo đến sinh viên, Bộ môn và Phòng khảo thí & Đảm bảo chất lượng để nhập điểm cho sinh viên.

Điều 11. Quy định về bồi dưỡng và lựa chọn sinh viên dự thi Olympic các môn học cấp Quốc gia

- Vào đầu năm học các Bộ môn lập kế hoạch thi, kế hoạch bồi dưỡng sinh viên thi Olympic cấp Quốc gia (phụ lục 4) và trình Hiệu trưởng phê duyệt (thông qua phòng Chính trị và Công tác sinh viên); đồng thời thông báo cho sinh viên kế hoạch tổ chức bồi dưỡng thi Olympic môn học cấp Quốc gia;

- Bộ môn bố trí giảng viên bồi dưỡng theo nội dung và khối lượng đã được Ban Giám hiệu phê duyệt, lập kế hoạch chi tiết giảng dạy gửi về phòng Chính trị và Công tác sinh viên, phòng Đào tạo (để bố trí giảng đường) và phòng Hành chính Tổng hợp (bộ phận Thanh tra).
- Cuối đợt giảng dạy, Bộ môn lựa chọn sinh viên đủ tiêu chuẩn tham gia đội tuyển chính thức dự thi Olympic cấp Quốc gia và gửi về phòng Chính trị và Công tác sinh viên để trình Hiệu trưởng ra quyết định.

Điều 12. Quy định về tổ chức ngày thi Olympic các môn học cấp Quốc gia

- Mỗi Bộ môn cử ít nhất 01 giảng viên phụ trách đội tuyển môn học, phòng Chính trị và Công tác sinh viên cử 01 cán bộ phụ trách toàn đoàn (nếu cần).
- Cán bộ phụ trách đội tuyển hoặc cán bộ phụ trách toàn đoàn (nếu có nhiều môn thi) chịu trách nhiệm trình Hiệu trưởng về kinh phí, phương tiện và các vấn đề liên quan đảm bảo cho đoàn thi an toàn và đạt kết quả cao.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền lợi của giáo viên giảng dạy Olympic môn học

1. Nhiệm vụ của giảng viên

- Giảng viên được Bộ môn bố trí giảng dạy Olympic môn học thực hiện theo đúng lịch trình giảng dạy và yêu cầu của Bộ môn;
- Từng buổi lên lớp, giảng viên yêu cầu đại diện sinh viên ghi "Sổ theo dõi học tập" và giảng viên ký xác nhận. Kết thúc giảng dạy theo kế hoạch được duyệt, giảng viên giảng dạy nộp "Sổ theo dõi học tập" cùng Giấy đề nghị thanh toán (phụ lục 5) về phòng Chính trị và Công tác sinh viên để làm cơ sở thanh toán.

2. Quyền lợi của giảng viên

- Được tính khối lượng giảng dạy bồi dưỡng thi Olympic là khối lượng vượt giờ và các giảng viên tham gia giảng dạy được thanh toán theo Quy chế chi tiêu nội bộ của trường với số giờ giảng dạy thực tế trên cơ sở đề cương môn học đã được Hiệu trưởng phê duyệt. Trong trường hợp không thanh toán trực tiếp, bộ môn có thể đề nghị tính vào giờ giảng của năm học với hệ số quy đổi theo quy định của Trường;
- Được khen thưởng theo quy định của Trường khi đội tuyển đạt từ giải Ba đồng đội trở lên hoặc có ít nhất 50% số sinh viên dự thi đạt từ giải Ba trở lên;
 - Được xem xét tính thành tích thay thế sáng kiến theo quy định của Trường.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành.

- Phân hiệu trường Đại học Thủy lợi triển khai thực hiện trên cơ sở nội dung quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân báo cáo Ban Giám hiệu bằng văn bản (qua Phòng Chính trị và Công tác sinh viên) để được xem xét giải quyết.
- Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong thực hiện quy định này sẽ được xem xét khen thưởng; nếu vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.

KT. HIỆU TRƯỞNG PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

GS.TS Nguyễn Trung Việt

(Phụ lục 1)

DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM

(Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học cấp Trường)

TT	MÔN THI OLYMPIC CẤP TRƯỜNG	MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM	GHI CHÚ	
	Khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh	Triết học		
		Kinh tế chính trị		
1		Chủ nghĩa xã hội khoa học	Sinh viên được lựa chọn 01 học phần	
1		Tư tưởng Hồ Chí Minh	môn học để chuyển điểm	
		Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam		
		Pháp luật đại cương		
2	Tin học văn phòng	Tin học văn phòng	Sinh viên được chọn	
2		Tin học cơ bản	01 học phần để chuyển điểm	
		Tiếng Anh 1, 2		
		Kĩ năng tiếng tổng hợp 1, 2, 3, 4		
		Kĩ năng Nghe 1, 2		
		Kĩ năng Nói 1, 2		
3	Tiếng Anh	Kĩ năng Đọc 1, 2	Sinh viên được lựa chọn 01 học phần	
3	Tieng Aim	Kĩ năng Viết 1, 2	môn học để chuyển điểm	
	Kĩ năng Nghe nâng cao 1 (CTTT) Kĩ năng Nói nâng cao 1 (CTTT) Kĩ năng Đọc nâng cao 1 (CTTT) Kĩ năng Viết nâng cao 1 (CTTT)			
		Kĩ năng Nói nâng cao 1 (CTTT)		
		Kĩ năng Đọc nâng cao 1 (CTTT)		
		Kĩ năng Viết nâng cao 1 (CTTT)		

(Phụ lục 2)

DANH SÁCH CÁC MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM

(Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học cấp Quốc gia)

TT	MÔN THI OLYMPIC CẤP QUỐC GIA	HỌC PHẦN MÔN HỌC ĐƯỢC CHUYỀN ĐIỂM	GHI CHÚ		
		Đại số tuyến tính			
		Giải tích hàm 1 biến			
		Giải tích hàm nhiều biến			
		Xác suất thống kê			
		Nhập môn đại số tuyến tính	Sinh viên được lựa		
1	Toán học	Nhập môn xác suất thống kê	chọn 02 học phần môn học để chuyển		
		Phương trình vi phân	điểm		
		Toán cao cấp 1			
		Toán cao cấp 2			
		Thống kê ứng dụng			
		Toán cho các nhà kinh tế			
		Vật lý 1	Sinh viên được		
2	Vật lý	Vật lý 2	chuyển điểm cả 2 học phần môn học		
	Hóa học	Hóa đại cương	. 1		
		Hóa vô cơ	Sinh viên được lựa		
3		Hóa lý 1	chọn 02 học phần môn học để chuyển		
		Hóa học phức chất và ứng dụng	điểm		
		Hóa học xanh			
		Nhập môn lập trình			
		Tin học đại cương			
		Tin học cơ bản			
		Toán rời rạc			
		Cau tiuc uu ficu ya giai tifuat	Sinh viên được lựa chọn 03 học phần		
4	Tin học Thuật t Lập trì:	Nhập môn tư duy tính toán	môn học để chuyển		
4		Thuật toán ứng dụng	điểm		
		Lập trình Python			
		Ngôn ngữ lập trình (dành cho K61)			
		Lập trình nâng cao (dành cho K62 trở về sau)			
		Tiếng Anh chuyên ngành	Dành cho sinh viên dự thi ICPC		

ТТ	MÔN THI OLYMPIC	Học PHÀN MÔN Học	GHI CHÚ
	CẤP QUỐC GIA	ĐƯỢC CHUYỂN ĐIỂM	
		Kĩ năng Nghe 3	
		Kĩ năng Nói 3	
	Tiếng Anh	Kĩ năng Đọc 3	Sinh viên được lựa
5		Kĩ năng Viết 3	chọn 02 học phân
	\mathcal{E}	Kĩ năng Nghe nâng cao 2 (CTTT)	môn học để chuyển điểm
		Kĩ năng Nói nâng cao 2 (CTTT)	diem
		Kĩ năng Đọc nâng cao 2 (CTTT)	
		Kĩ năng Viết nâng cao 2 (CTTT)	Sinh viên được
		Cơ học cơ sở 1	Sinh viên được chuyển điểm cả 2
		Cơ học cơ sở 2	học phần môn học
		Cơ học kỹ thuật 1	Dành cho sinh viên
		Cơ học kỹ thuật 2	ngành Cơ khí
6	Cơ học kỹ thuật	Cơ học cơ sở	Dành cho sinh viên ngành Kỹ thuật tài nguyên nước và Thủy văn học
7	Cultura tóa	Cơ học đất	Sinh viên được
7	Cơ học đất	Địa kỹ thuật	chuyển điểm cả 2 học phần môn học
		Cơ học kết cấu 1	
		Cơ học kết cấu 2	G:1:^ 1 1
		Lý thuyết đàn hồi và ứng dụng	Sinh viên được lựa chọn 02 học phần
8	Cơ học kết cấu	Ôn định và động lực học công trình	môn học để chuyển
		Phân tích ứng suất	điểm
		Thực nghiệm kết cấu công trình	
		Phương pháp phần tử hữu hạn	~
		Sức bền 1 Sức bền 2	Sinh viên được lựa
		Lý thuyết đàn hồi và ứng dụng	chọn 02 học phân môn học để chuyển
9	Sức bền vật liệu	Thực nghiệm kết cấu công trình	điểm
		Sức bền	Dành cho sinh viên
		Cơ học kết cấu trong kỹ thuật cơ	ngành Kỹ thuật cơ
		khí	khí
		Cơ học chất lỏng	
10		Thủy lực công trình	Sinh viên được lựa
	Thủy lực	Thủy lực dòng hở chọn 02 l Thủy lực đại cương mộn học ở	chọn 02 học phần
			môn học để chuyển
		Cơ học chất lỏng ứng dụng	điểm
11	Nguyên lý máy	Nguyên lý máy	G: 1 'A 1
10	Chi tiất mai-	Cơ sở thiết kế máy	Sinh viên được
12	Chi tiết máy	Đồ án cơ sở thiết kế máy	chuyển điểm cả 2 học phần môn học

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

Kính gửi: - Ban Giám hiệu;

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN CHUYỂN ĐIỂM MÔN HỌC (Dành cho sinh viên đạt giải trong kỳ thi Olympic môn học)

	- Bộ môn:		
n sinh viêr	1:	Mã sinh viên:	
sinh:	Số đi	ện thoại liên hệ:	
uản lý:			
sinh viên	n tham gia đội tuyển Olympic Qu	ốc gia môn:	
đã đạt giả	hi:trong kỳ thi Olyı	npic Quốc gia năm 20	với môn
m viết đơ	n này kính đề nghị Ran Giám hiệ	u Phòng Chính trị và (Tông tác sinh việ
	n này kính đề nghị Ban Giám hiệ	•	_
	n này kính đề nghị Ban Giám hiệ	•	_
	xem xét chuyển đị	ểm các học phần môn h	ọc cho em như
	·	•	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như
	xem xét chuyển đị Môn học đề nghị	iểm các học phần môn h Điểm đã đ	ọc cho em như

Em xin trân trọng cảm ơn.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG BỘ MÔN (Ký và ghi rõ họ tên) Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

Sinh viên làm đơn (Ký, ghi rõ họ tên)

(Phụ lục 4)	
Trường Đại học Thủy lợi Khoa:	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc
Bộ môn:	Hà Nội, ngày tháng năm 20

BẢN ĐĂNG KÝ NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH THI OLYMPIC MÔN HỌC

Năm học: 20..... – 20.....

	Môn học:
I.	Tổ chức thi Olympic môn học cấp trường:
	- Số tiết học (tín chỉ) trên lớp theo quy định:
	- Có tổ chức thi hay không:
	- Thời gian tổ chức thi:

II. Bồi dưỡng sinh viên dự thi Olympic Quốc gia:

	•	Số tiết bồi dưỡng				
ТТ	Nội dung bồi dưỡng	Tổng	Giờ giảng lý thuyết	Giờ luyện bài tập	Giảng viên phụ trách	Thời gian giảng dạy
	Tổng cộng					

TRƯỞNG BỘ MÔN (Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

GIÁY ĐỀ NGHỊ THANH TOÁN

?		,		
$\langle \mathbf{D} \rangle = 1 \cdot 1 \wedge 1 \cdot 1 \wedge 1 = 1 \wedge 1 \wedge 1 + 1$	chức thi Olympic	A ,	1 20	20 \
I I ming cha ta	CHIPC THI I IIVMNIC	can trieana nai	ทุทกกา	_ ///
Dung one w	chuc mi Oiympic	cup muong mun	<i>II IIU</i>	- 4U

-	
	ức thi Olympic cấp trường môn năm học
20 20 như sau:	
- Tiền ra đề thi và đáp án:	
- Tiền coi thi:	
- Tiền chấm bài thi:	
Tổng cộng:	đồng
(Bằng chữ:)
	Người đề nghị
	(Ký và ghi rõ họ tên)
BỘ NÔNG NGHIỆP & PTNT	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI	Độc lập - Tự do — Hạnh phúc
GIÁV Đ	È NGHỊ THANH TOÁN
	mpic cấp Quốc gia năm học 20 – 20)
Họ và tên người thanh toán:	
Bộ môn:	
Đề nghị thanh toán tiền giảng	dạy Olympic cấp Quốc gia môn
năm học 20 20 như sau	

Người đề nghị (Ký và ghi rõ họ tên)